

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 77/2024/HS-ST
Ngày: 10 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Ánh Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Thảo.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Hương, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Ông Lê Minh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2024/TLST-HS ngày 11/11/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2024/QĐXXST-HS ngày 22/11/2024 đối với các bị cáo:

1. **Ngô Quốc K**, sinh ngày 02/9/1992 tại A, Bình Định; nơi thường trú: Tổ A, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Xuân T và bà Văn Thị S; bị cáo có vợ là Trần Thị Bích T1 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 15/5/2024 đến ngày 24/5/2024 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt.

2. **Nguyễn Văn S1**, sinh ngày 06/02/1993 tại A, Gia Lai; nơi thường trú: Tổ H, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 15/5/2024 đến ngày 24/5/2024 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt.

3. **Lương Trần Nhất H**, sinh ngày 22/3/1994 tại A, Gia Lai; nơi thường trú: Tổ A, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Thanh V và bà Trần Thị P; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ 16/5/2024 đến ngày 25/5/2024 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Nguyễn Trường V1, sinh năm 1987; trú tại: A N, Tổ A, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

2. Đặng Việt T2, sinh năm 1993; trú tại: B N, Tổ D, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 15/5/2024, Nguyễn Văn S1 và Đặng Việt T2 đến phòng trọ của Ngô Quốc K tại số nhà F Q, Tổ C, phường A, thị xã A để chơi. Sau đó T2 đi ngủ, K rủ S1 góp tiền mua ma túy đá về sử dụng thì S1 đồng ý. K dùng điện thoại (hiệu iPhone 8 Plus, đã qua sử dụng, bị vỡ mặt trước và sau, số Imei: 352981096006395, bên trong không có sim) nhắn tin M cho Lương Trần Nhất H (điện thoại nhãn hiệu Oppo A83, số Imei1 869686030327932, số Imei2 869686030327924, bên trong có sim số thuê bao 0365756779) hỏi mua 500.000đ ma túy đá. H đồng ý và gửi số tài khoản ngân hàng của H (số G tại ngân hàng T4) để K chuyển tiền. Sự dùng điện thoại di động (hiệu iPhone 8 Plus, đã qua sử dụng, số Imei: 356713083868800, bên trong có sim số 0908373357) sử dụng tài khoản ngân hàng của mình (số I tại ngân hàng V2) chuyển 500.000đ vào tài khoản của H. Sau khi chuyển tiền, K đưa lại S1 250.000đ tiền góp mua ma túy.

Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Lương Trần Nhất H gọi điện nói K đến lấy ma túy ở phía sau nhà H tại Tổ A, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. K mượn xe mô tô loại Dream của Lê Công Á trú tại Tổ C, phường A, thị xã A đến nhà H lấy ma túy, làm theo chỉ dẫn thì K tìm thấy vỏ bao thuốc lá hiệu CARAVEN phía sau nhà H. K mở ra xem thấy bên trong có 01 gói nilon chứa ma túy, K vứt vỏ bao thuốc lá ngoài đường và cầm gói ma túy về nhà anh Á trả xe và đi bộ về nhà. Khi về tới phòng, K lấy gói ma túy vừa mua ra sử dụng. K dùng kéo cắt gói nilon và đổ một ít vào nõ thủy tinh (bộ dụng cụ sử dụng ma túy của K có sẵn), sử dụng bật lửa đốt nóng ma túy để K và S1 cùng sử dụng bằng cách hút, phần ma túy còn lại K bỏ trên nền nhà. Khi T2 ngủ dậy, thấy S1 và K sử dụng ma túy nên T2 cũng ngồi lại sử dụng chung. Đến 15 giờ cùng ngày, Công an thị xã A kiểm tra bắt quả tang Ngô Quốc K, Nguyễn Văn S1 có hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tại nhà số F Q, Tổ C, phường A, thị xã A và tạm giữ toàn bộ tang vật có liên quan.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A đã khám xét chỗ ở và bắt khẩn cấp Lương Trần Nhất H về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tang vật thu giữ gồm:

* Thu giữ tại nhà Ngô Quốc K: 01 gói nilon bên trong chứa chất màu trắng dạng tinh thể (được niêm phong trong bì công văn “ghi 01”). 01 chai nhựa, nắp đậy thùng 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút, một lỗ gắn ống thủy tinh uốn cong một đầu phình to dạng hình cầu bám dính chất màu trắng (được niêm phong trong bì công văn “ghi 02”). 01 kéo bằng kim loại, đã qua sử dụng. 02 bật lửa, đã qua sử dụng. 01 điện thoại di động hiệu iPhone 8 Plus, đã qua sử dụng, bị vỡ mặt trước và sau, số Imei: 352981096006395, bên trong không có sim (thu giữ của Ngô Quốc K). 01 điện thoại di động hiệu Nokia, đã qua sử dụng, số Seri: 356048038425046, bên trong có sim số 0365847479 (thu giữ của Ngô Quốc K). 01 điện thoại di động hiệu iPhone 8 Plus, đã qua sử dụng, số Imei: 356713083868800, bên trong có sim số 0908373357 (thu giữ của Nguyễn Văn S1). 250.000 đồng tiền do Ngân hàng N1 phát hành (thu giữ của Nguyễn Văn S1).

* Thu giữ tại nhà Lương Trần Nhất H: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A83 (2018), số Imei1 869686030327932, số Imei2 869686030327924, bên trong có sim số thuê bao 0365756779 (thu giữ của Lương Trần Nhất H). 01 kéo, cán bằng nhựa đã qua sử dụng. 01 lọ nhựa được màu xanh cao 10cm phần trên không có nắp. 01 nắp nhựa màu đỏ có 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, cam và 01 lỗ gắn ống hút thủy tinh có đầu uốn cong (phình to) và vỏ bao gói (được niêm phong trong bì công văn “ghi 03”).

* Thu giữ của Nguyễn Trường V1: 01 điện thoại di động hiệu iPhone X, màu trắng, đã qua sử dụng, số Imei: 354869093372688, bên trong thân máy có chứa 01 thẻ sim Viettel, số thuê bao: 0966871234 (Nguyễn Trường V1 giao nộp).

Ngày 15/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A kiểm tra nhanh các đối tượng Lương Trần Nhất H, Ngô Quốc K, Nguyễn Văn S1 và Đặng Việt T2 dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

* Tại Kết luận giám định số 519/KL-KTHS, ngày 24/5/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh G, kết luận:

+ Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 gói nilon trong bì công văn ghi “01” gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0634 gam.

+ Chất màu trắng, nâu bám dính trong ống thủy tinh có đầu uốn cong (phình to) gắn trên chai thủy tinh trong bì công văn ghi “02” gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, do lượng mẫu ít không cân được khối lượng.

+ Chất màu trắng, nâu bám dính trong ống thủy tinh có đầu uốn cong (phình to) gắn trên nắp nhựa màu đỏ trong bì công văn ghi “03” gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, do lượng mẫu ít không cân được khối lượng.

* Tại Kết luận giám định số 313/KL-KTHS, ngày 26/8/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh K, kết luận:

+ 01 điện thoại di động dạng cảm ứng, nhãn hiệu Oppo A83, màu đỏ, đã qua sử dụng, số Imei1: 869686030327932, số Imei2: 869686030327924, bên trong thân máy có chứa 01 thẻ sim Viettel, số thuê bao: 0365756779, bị mất nút nguồn nên không khởi động được thiết bị, do đó không tiến hành giám định (điện thoại của Lương Trần Nhất H).

+ Không tìm thấy dữ liệu điện thoại của 01 điện thoại di động dạng cảm ứng, nhãn hiệu iPhone X, màu trắng, đã qua sử dụng, số Imei: 354869093372688, bên trong thân máy có chứa 01 thẻ sim Viettel, số thuê bao: 0966871234, trong khoảng thời gian từ ngày 14/5/2024 đến ngày 16/5/2024 về: Cuộc gọi đến, cuộc gọi đi, tin nhắn SMS; nội dung tin nhắn đi, tin nhắn đến trong ứng dụng Z, M (điện thoại của Nguyễn Trường V1).

- Ngày 24/5/2024, Phòng K1 Công an tỉnh G đã giao trả lại đối tượng giám định kèm theo kết luận giám định số 519/KL-KTHS ngày 24/5/2024 gồm:

+ Chất màu trắng dạng tinh thể (loại Methamphetamine) trong một gói nilon còn lại sau giám định có khối lượng 0,0588 gam và vỏ bao gói được niêm phong trong 01 bì công văn, có đặc điểm: mặt trước ghi "01" và "Số 519/PC09 ngày 24/5/2024", tại mép mặt sau có các hình dấu tròn của Phòng K1, nội dung "CÔNG AN TỈNH GIA LAI * PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ" và các chữ ký, ghi họ tên Nguyễn Minh T3, Vũ Duy N và Phạm Thanh P1.

+ 01 chai nhựa, nắp màu xanh có 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút màu trắng và 01 lỗ gắn ống thủy tinh có đầu uốn cong (phình to) và vỏ bao gói được niêm phong trong 01 bì công văn, có đặc điểm: mặt trước ghi "02" và "Số 519/PC09, ngày 24/5/2024", tại mép dán mặt sau có các hình dấu tròn của Phòng K1, nội dung "CÔNG AN TỈNH GIA LAI - PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ" và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh T3, Vũ Duy N và Phạm Thanh P1.

- 01 nắp nhựa màu đỏ có 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, cam và 01 lỗ gắn ống thủy tinh có đầu uốn cong (phình to) và vỏ bao gói được niêm phong trong 01 bì công văn, có đặc điểm: mặt trước ghi "03" và "Số 519/PC09, ngày 24/5/2024", tại mép dán mặt sau có các hình dấu tròn của Phòng K1, nội dung "CÔNG AN TỈNH GIA LAI PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ" và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh T3, Vũ Duy N và Phạm Thanh P1.

- Ngày 04/9/2024, Phòng K1 Công an tỉnh G đã giao trả lại đối tượng giám định kèm theo kết luận giám định số 313/KL-KTHS ngày 26/8/2024 gồm:

+ 01 điện thoại di động dạng cảm ứng, nhãn hiệu Oppo A83, màu đỏ, đã qua sử dụng, số Imei1: 869686030327932, số Imei2: 869686030327924, bên trong thân máy có chứa 01 thẻ sim Viettel, số thuê bao: 0365 756 779; được niêm phong trong phong bì dán kín, mặt trước có chữ "CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ" và ghi chữ OPPO", mặt sau tại mép dán có chữ

ký ghi họ và tên của Giám định viên, Điều tra viên và ba hình dấu tròn màu đỏ của phòng K1 Công an tỉnh K.

+ 01 điện thoại di động dạng cảm ứng, nhãn hiệu iPhone X, màu trắng, đã qua sử dụng, số Imei: 354869093372688, bên trong thân máy có chứa 01 thẻ sim Viettel, số thuê bao: 0966 871 234; được niêm phong trong phong bì dán kín, mặt trước có chữ "CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ" và ghi chữ "iPhone", mặt sau tại mép dán có chữ ký ghi họ và tên của Giám định viên, Điều tra viên và ba hình dấu tròn màu đỏ của phòng K1 Công an tỉnh K.

Về nguồn gốc ma túy Lương Trần Nhất H bán cho Ngô Quốc K: Sau khi Ngô Quốc K hỏi mua ma túy với số tiền 500.000 đồng và Nguyễn Văn S1 chuyển số tiền 500.000 đồng vào tài khoản của H. Để có ma túy bán cho K, H đã nhắn tin và gọi cho Nguyễn Trường V1 thông qua tài khoản có tên "Ni Nguyen" hỏi mua ma túy cho K và chuyển vào tài khoản của V1 số tiền 800.000 đồng (số 0966871234 ngân hàng M1) để mua 500.000 đồng ma túy đá, đồng thời chuyển trả 300.000 đồng tiền mượn của V1. Trên cơ sở lời khai của H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A tiến hành điều tra, xác minh đối tượng Viên theo khai nhận của H có tên là Nguyễn Trường V1, sinh năm 1987, trú tại Tổ A, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Quá trình làm việc Nguyễn Trường V1 khai: Viên quen biết với H ngoài xã hội, nhưng không liên quan gì đến hành vi bán ma túy cho H theo khai nhận của H. V1 khai số tiền H chuyển cho V1 là tiền H đã mượn trước đó. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tài khoản có tên "Ni Nguyen" nhưng không xác định là ai. Tiến hành giám định lịch sử các cuộc gọi đi, đến; nội dung tin nhắn đi đến thời gian từ ngày 14/5/2024 đến ngày 16/5/2024 liên quan đến điện thoại di động của Lương Trần Nhất H (điện thoại nhãn hiệu Oppo A83, số thuê bao 0365.756.779), điện thoại của Nguyễn Trường V1 (điện thoại nhãn hiệu iPhone X, số thuê bao 0966.871.234). Tại Kết luận giám định số 313/KL-KTHS ngày 26/8/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh K kết luận điện thoại của Lương Trần Nhất H không tiến hành giám định được; điện thoại của Nguyễn Trường V1 không tìm thấy dữ liệu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A đã tiến hành các biện pháp điều tra, xác minh nhưng các tài liệu, chứng cứ thu thập được chưa đủ cơ sở để khởi tố Viên về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh khi có đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau.

Xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động hiệu iPhone X, màu trắng, đã qua sử dụng, số Imei: 354869093372688, bên trong thân máy có chứa 01 thẻ sim Viettel, số thuê bao: 0966871234. Qua giám định, kết luận không có nội dung liên quan đến vụ án nên ngày 11/10/2024 Cơ quan điều tra trả lại cho Nguyễn Trường V1.

Tại Bản cáo trạng số 81/CT-VKS ngày 11/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đã truy tố các bị cáo Ngô Quốc K, Nguyễn Văn S1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lương Trần Nhất H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Ngô Quốc K và Nguyễn Văn S1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình; bị cáo Lương Trần Nhất H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Ngô Quốc K và Nguyễn Văn S1. Đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lương Trần Nhất H.

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Ngô Quốc K từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; bị cáo Nguyễn Văn S1 từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù; bị cáo Lương Trần Nhất H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Tịch thu số tiền mà bị cáo thu lợi bất chính để sung ngân sách Nhà nước, cụ thể: Lương Trần Nhất H phải nộp 500.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

+ Chất màu trắng dạng tinh thể (loại Methamphetamine) trong 01 gói nilon còn lại sau giám định có khối lượng 0,0588 gam và vỏ bao gói được niêm phong trong 01 bì công văn, có đặc điểm: mặt trước ghi “01” và “Số 519/PC09, ngày 24/5/2024”.

+ 01 chai nhựa, nắp màu xanh có 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút màu trắng và 01 lỗ gắn ống hút thủy tinh có đầu uốn cong (phình to) và vỏ bao gói được niêm phong trong 01 bì công văn, có đặc điểm: mặt trước ghi “02” và “Số 519/PC09, ngày 24/5/2024”.

+ 01 nắp nhựa màu đỏ có 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, cam và 01 lỗ gắn ống hút thủy tinh có đầu uốn cong (phình to) và vỏ bao gói được niêm phong trong 01 bì công văn, có đặc điểm: mặt trước ghi “03” và “Số 519/PC09, ngày 24/5/2024”.

+ 01 kéo bằng kim loại, đã qua sử dụng; 02 bật lửa, đã qua sử dụng; 01 kéo, cán bằng nhựa đã qua sử dụng; 01 lọ nhựa màu xanh cao 10cm phần trên không có nắp; sim số thuê bao 0365756779; sim số 0908373357.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu iPhone 8 Plus, đã qua sử dụng, bị vỡ mặt trước và sau, số Imei: 352981096006395, bên trong không có sim. 01 điện thoại di động hiệu iPhone 8 Plus, đã qua sử dụng, số Imei: 356713083868800. 01 điện thoại di động hiệu Oppo A83, số Imei1 869686030327932, số Imei2 869686030327924.

- Trả lại cho Nguyễn Văn S1 số tiền 250.000 đồng, trả lại cho Ngô Quốc K điện thoại Nokia, có sim số 0365847479, nhưng tiếp tục tạm giữ các tài sản này để bảo đảm cho việc thi hành án.

Về án phí: Đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, do đó đã có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 15/5/2024, tại số nhà F Q, Tổ C, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Ngô Quốc K rủ Nguyễn Văn S1 cùng nhau góp tiền mua ma túy về sử dụng. K liên hệ với Lương Trần Nhất H mua 500.000 đồng ma túy, loại Methamphetamine. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Lương Trần Nhất H gọi điện cho K đến nhà tại Tổ A, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai để lấy ma túy. Sau khi có ma túy K lấy ma túy sử dụng kéo cắt bì nylon đổ một ít vào nỏ thủy tinh, đốt nóng để K, S1 và Đặng Việt T2 sử dụng thì bị Công an thị xã A phát hiện, bắt quả tang. Do đó, đã đủ cơ sở tuyên bố các bị cáo Ngô Quốc K và Nguyễn Văn S1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lương Trần Nhất H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Đánh giá vai trò, mức độ tham gia thực hiện tội phạm và quyết định hình phạt đối với các bị cáo: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó các bị cáo Ngô Quốc K và Nguyễn Văn S1 cùng thỏa thuận góp tiền mua ma túy để tổ chức cho K, S1 và T2 sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo Lương Trần

Nhất H không đồng phạm với các bị cáo Ngô Quốc K và Nguyễn Văn S1 về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng là người trực tiếp bán ma túy cho Ngô Quốc K. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy và còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, đặc điểm về nhân thân cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo trong vụ án phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không vì mục đích lợi nhuận, đối với bị cáo H phạm tội mua bán trái phép chất ma túy nhưng thu lợi bất chính không lớn, các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về biện pháp tư pháp: Xét thấy cần buộc bị cáo Lương Trần Nhất H phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 500.000đ để tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: Chất màu trắng dạng tinh thể (loại Methamphetamine) trong 01 gói nilon còn lại sau giám định có khối lượng 0,0588 gam và vỏ bao gói được niêm phong trong 01 bì công văn, có đặc điểm: mặt trước ghi “01” và “Số 519/PC09, ngày 24/5/2024”; 01 chai nhựa, nắp màu xanh có 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút màu trắng và 01 lỗ gắn ống hút thủy tinh có đầu uốn cong (phình to) và vỏ bao gói được niêm phong trong 01 bì công văn, có đặc điểm: mặt trước ghi “02” và “Số 519/PC09, ngày 24/5/2024”; 01 nắp nhựa màu đỏ có 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, cam và 01 lỗ gắn ống hút thủy tinh có đầu uốn cong (phình to) và vỏ bao gói được niêm phong trong 01 bì công văn, có đặc điểm: mặt trước ghi “03” và “Số 519/PC09, ngày 24/5/2024”; 01 kéo bằng kim loại, đã qua sử dụng; 02 bật lửa, đã qua sử dụng; 01 kéo, cán bằng nhựa đã qua sử dụng; 01 lọ nhựa màu xanh cao 10cm phần trên không có nắp; sim số 0365756779 và sim số 0908373357 là công cụ, phương tiện phạm tội và không có giá trị sử dụng nên xét tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 điện thoại di động hiệu iPhone 8 Plus, đã qua sử dụng, bị vỡ mặt trước và sau, số Imei: 352981096006395, bên trong không có sim; 01 điện thoại di động hiệu iPhone 8 Plus, đã qua sử dụng, số Imei: 356713083868800; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A83, số Imei1 869686030327932, số Imei2 869686030327924 là công cụ, phương tiện phạm tội nên xét tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Trả lại cho Nguyễn Văn S1 số tiền 250.000 đồng, trả lại cho Ngô Quốc K điện thoại Nokia, có sim số 0365847479.

[9] Đối với các đối tượng có liên quan gồm: Đặng Việt T2 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 15/5/2024 cùng với Ngô Quốc K và Nguyễn Văn S1, T2 tham gia sử dụng ma túy nhưng không góp tiền và cũng không biết ma túy từ đâu có nên không đồng phạm với K và S1 nên không đề cập xử lý hình sự, chuyển xử lý hành chính. Đối với Nguyễn Trường V1, Cơ quan CSĐT Công an thị xã A tiến hành điều tra, xác minh trên cơ sở khai nhận của H. Tuy nhiên, tại Kết luận giám định số 313/KL-KTHS ngày 26/8/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh K kết luận điện thoại của Lương Trần Nhất H không tiến hành giám định được; điện thoại của Nguyễn Trường V1 không tìm thấy dữ liệu. Viên không thừa nhận đã bán ma túy cho H. Ngoài lời khai duy nhất của H không còn chứng cứ nào khác xác định V1 đã bán ma túy cho H. Do đó, chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Trường V1 về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan CSĐT Công an thị xã A tiếp tục điều tra, xác minh khi có đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 2 Điều 292; khoản 1 Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Ngô Quốc K và Nguyễn Văn S1;

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lương Trần Nhất H.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Ngô Quốc K và Nguyễn Văn S1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Lương Trần Nhất H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Ngô Quốc K 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 15/5/2024.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S1 07 (B) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 15/5/2024.

- Xử phạt bị cáo Lương Trần Nhất H 03 (Ba) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 16/5/2024.

3. Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Lương Trần Nhất H phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 500.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: Chất màu trắng dạng tinh thể (loại Methamphetamine) trong 01 gói nilon còn lại sau giám định có khối lượng 0,0588 gam và vỏ bao gói được niêm phong trong 01 bì công văn, có đặc điểm: mặt trước ghi “01” và “Số 519/PC09, ngày 24/5/2024”; 01 chai nhựa, nắp màu xanh có 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút màu trắng và 01 lỗ gắn ống hút thủy tinh có đầu uốn cong (phình to) và vỏ bao gói được niêm phong trong 01 bì công văn, có đặc điểm: mặt trước ghi “02” và “Số 519/PC09, ngày 24/5/2024”; 01 nắp nhựa màu đỏ có 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, cam và 01 lỗ gắn ống hút thủy tinh có đầu uốn cong (phình to) và vỏ bao gói được niêm phong trong 01 bì công văn, có đặc điểm: mặt trước ghi “03” và “Số 519/PC09, ngày 24/5/2024”; 01 kéo bằng kim loại, đã qua sử dụng; 02 bật lửa, đã qua sử dụng; 01 kéo, cán bằng nhựa đã qua sử dụng; 01 lọ nhựa màu xanh cao 10cm phần trên không có nắp; sim số 0365756779 và sim số 0908373357.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu iPhone 8 Plus, đã qua sử dụng, bị vỡ mặt trước và sau; 01 điện thoại di động hiệu iPhone 8 Plus, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A83.

- Trả lại cho Nguyễn Văn S1 số tiền 250.000 đồng, trả lại cho Ngô Quốc K điện thoại Nokia, có sim số 0365847479, nhưng tiếp tục tạm giữ các tài sản này để bảo đảm cho việc thi hành án.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/11/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A và Chi cục thi hành án dân sự thị xã A).

5. Về án phí: Buộc các bị cáo Ngô Quốc K, Nguyễn Văn S1 và Lương Trần Nhất H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (10/12/2024) các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử theo trình tự phúc thẩm. Thời hạn trên đối với người vắng mặt tại phiên tòa được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Công an thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Đồng Ánh Đông